



# BỒ ĐỀ HẢI

Vạn Phật Thành Thành

No. 80, Spring 2011

11455 Clayton Rd., San Jose, CA 95127, USA

Nếu có bố thí,  
Nên nguyện chúng sanh,  
Bỏ được tất cả,  
Lòng không ái trước.

When giving something,  
Should vow that all beings  
Be able to relinquish all  
With hearts free of clinging.

*Kinh Hoa Nghiêm  
Phẩm Tịnh Hạnh*

## Đọc trong số này

### ❖ Khai Thị

- Trừ Vọng Tâm, Giữ Chân Tâm
- Phải Thực Tập Bát Nhã Ba La Mật Đa

### ❖ Nhân Quả Vay Trả, Mây Mây Chẳng Sai \_ Châu Quả Lập

### ❖ Kinh Đà La Ni

### ❖ Thư Chân Hành Già

- Vật Bay "Xâm Nhập" Trái Đất

### ❖ Phật Tổ Đạo Ảnh

- Nhị Tổ A Nan Đà Tôn Già

### ❖ Kệ Khai Thị Niệm Phật

### ❖ Hư Vân Hòa Thượng Họa Truyện #53. Tinh Thần Khôi Phục, Tiếp Tục Hành Hương

## Phát Hành

### Dharma Realm Buddhist Association

[www.dharmasite.net/bodehai](http://www.dharmasite.net/bodehai)  
[www.dharmasite.net/khaithi](http://www.dharmasite.net/khaithi)  
[www.chuavanphat.org](http://www.chuavanphat.org)  
[www.bttsonline.org](http://www.bttsonline.org)  
[www.cttbusa.org](http://www.cttbusa.org)  
[www.drba.org](http://www.drba.org)

## Trừ Vọng Tâm, Giữ Chân Tâm Get Rid of False Thoughts; Hold on to True Thoughts

Hòa Thượng Tuyên Hóa



Kinh Hoa Nghiêm có chép:

*Ai muốn hiểu biết tận cùng  
Hết thủy ba đời chư Phật.  
Phải quán tánh của Pháp giới  
Hết thủy là do tâm tạo.*

(Nhược nhân dục liễu tri,  
Tam thể nhất thiết Phật,  
Ứng quán Pháp giới tánh,  
Nhất thiết duy tâm tạo).

Quý vị hành động với tâm  
Phật thì quý vị là Phật; hành  
động với tâm Bồ-tát thì quý vị

The *Flower Adornment Sutra*  
says:

*If someone wants to  
understand  
All Buddhas of the three  
periods of time,  
Simply contemplate the nature  
of the Dharma Realm;  
Everything is made from the  
mind alone.*

If you put the Buddha's  
thoughts into action, you're a  
Buddha. If you practice  
according to thoughts of a

là Bồ-tát; hành động với tâm của Duyên giác thì quý vị là Duyên giác; hành động với tâm của Thanh Văn thì quý vị là Thanh Văn; hành động với tâm của Trời thì quý vị là Trời; hành động với tâm của con người thì quý vị là người; hành động với tâm của A-tu-la thì quý vị là A-tu-la; hành động với tâm của súc sanh thì quý vị là súc sanh; hành động với tâm của ngựa quý thì quý vị là ngựa quý; hành động với tâm của địa ngục thì quý vị là kẻ đang sống trong địa ngục.

Bởi vậy có câu: "Mười pháp giới chẳng lìa một niệm của tâm". Như vậy mới biết rằng hết thảy mọi thứ đều do tâm tạo ra. Có bài kệ nói về tâm đầy ý nghĩa như sau:

*Ba chấm như chòm sao,  
Móc cong hình trăng mới,  
Mang lông từ đây ra,  
Thành Phật cũng do đây.*

Suy ngẫm kỹ, bài kệ thật chí lý. Người ta ở đời phải giữ lấy chánh tâm, đừng giữ lấy tà tâm. Thế nào gọi là chánh tâm? Đó là tâm Bồ-đề, tâm bình đẳng, tâm đại từ, tâm đại bi, tâm thương xót, tâm bố thí, tâm hổ thẹn. Thế nào là tà tâm? Đó là tâm ích kỷ, tâm tự lợi, tâm đố kỵ, tâm oán hận, tâm kiêu ngạo, tâm vọng tưởng. Chúng ta tu hành nhằm mục đích trừ khử vọng tâm và giữ lấy chân tâm, đó cũng có nghĩa là phải trừ tà tâm, sanh chánh tâm.

Nếu trong mỗi hành động của chúng ta đều có chánh niệm, thì đó là chánh tri chánh kiến; nếu có tà niệm thì thành tà tri tà kiến. Người có tà niệm thì dễ thấy điều trái liền cho là phải, thấy điều phải lại cho là trái, lấy trắng làm đen, lấy đen làm trắng; có nghĩa là điên đảo thị phi, đen trắng không phân biệt; bất cứ hành động nào cũng tự cho mình là đúng, nhưng kết quả lại gây ra tội lỗi, bị đọa xuống địa ngục mà chính mình vẫn không hiểu tại sao. Bởi sự thế đó mà chư Phật đã khổ tâm khuyên bảo, đã không quản khó nhọc mà đĩnh

Bodhisattva, you're a Bodhisattva. If you put the thoughts of Those Enlightened to Conditions into practice, you are One Enlightened to Conditions. If you put Hearers' thoughts into practice, you are a Hearer. If you think the way gods do, you're a god. If you have thoughts typical of humans, you're a human being. If you think like asuras, you're an asura. If you have the thinking of an animal, you're simply an animal. If you think the way a hungry ghost thinks, you are a hungry ghost. And if you think the way hell-dwellers do, you are a hell-dweller.

So it is said, "The Ten Dharma Realms are not apart from a single thought of the mind." From this, we can know that absolutely everything is made from the mind alone. There is a verse that discusses the mind quite well:

*Three dots like a cluster of stars,  
And a hook shaped like a crescent moon;  
Furry creatures come from the mind;  
All Buddhas arise from it, too.*

Look into the verse in detail, and you'll find it describes the mind perfectly. We people here in the world should preserve proper thoughts and not cling to deviant thoughts. What thoughts are considered proper? Thoughts of great kindness, great compassion, sympathy, charity, shame, and remorse are truly proper thoughts. What are considered deviant thoughts? Selfish thoughts, thoughts of benefiting oneself, thoughts of jealousy, hatred, pride, and idle thoughts. Our goal as we cultivate is to get rid of false thoughts while preserving true thoughts. In other words, we want to banish deviant thoughts and foster proper thoughts.

We must preserve a proper attitude in every thing we do. These thoughts are proper knowledge and viewpoints. Don't cling to crooked thoughts, or deviant knowledge and viewpoints. A person with deviant view mixes up right and wrong and doesn't distinguish between black and white. He assumes his actions are correct, and so creates evil karma and falls into the hells without knowing why. Therefore, all the Buddhas spare no pains to warn us over and over: "Don't take the wrong turn in the road. Avoid

ninh dặn dò: "Chớ đi lầm đường! Chớ đi lầm vào con đường không có lối ra!" Đây cũng là lời nhắc nhở những kẻ đang tu Đạo như chúng ta là không được tạo nghiệp ác trong chốn Đạo tràng. Có câu nói như sau:

*Chớ vì điều lành nhỏ mà không làm,  
Chớ vì điều ác nhỏ mà tạo tác.*

Chúng ta phải từng giờ từng khắc cảnh giác, tự xét mình, nơm nớp e dè như đang đứng bên bờ vực sâu, như dẫm chân trên lớp băng mỏng, để từ đó dứt bỏ những thói hư, tự cải thiện những hạnh xấu, những tập khí ranh ma, những lỗi tinh khôn quý quái. Phải tự xét mình cho rõ ràng minh bạch, chớ không nên sống qua ngày đoạn tháng một cách hồ đồ, như kẻ mù dẫn người đui, đối trá lẫn nhau, khiến cho thế giới càng ngày càng lâm vào cảnh nguy cơ, dẫn tới ngày mạt thế, tất cả nhân loại cùng đi đến chỗ diệt vong.

Những ai có chánh niệm thì có thể dẫn dắt nhân loại đi trên con đường chánh đại quang minh. Ai ai cũng một lòng, cùng giúp đỡ lẫn nhau, quý vị giúp tôi, tôi giúp quý vị, tất cả đều có tinh thần tương trợ. Có câu: "Giúp người là nguồn vui"; hoặc có câu: "Làm điều lành thì vui sướng nhất". Quý vị phát tâm làm điều lành thì có được niềm vui sướng không bút nào tả hết, chỉ những ai đã làm việc lành mới biết được ý vị của nó. Quý vị có muốn nếm thử cảm giác làm việc thiện là như thế nào không? Niềm phúc lạc đó thật là kỳ diệu khôn tả. Chúng ta phải tránh bằng mọi giá những con đường quanh co khúc khuỷu, bởi không những chúng ta có thể bị sẩy chân, mà còn có thể đưa những người khác lâm vào nơi bế tắc. Bởi những lẽ đó, tâm của chúng ta phải chánh đại quang minh mới có thể chiếu soi và xua tan mọi hắc ám.

**Trích từ Khai Thị 5**

going down dead-end path!" They want to tell all of us who cultivate the Way not make bad karma in the Way-place. That is to say:

*Don't assume a good deed is too small to do and fail to do it.*

*Don't assume an evil deed is too insignificant to matter and go do it.*

We should act with caution at all times and take great care. As we get rid of our bad habits and faults and reform our bad behavior, we should be "as if standing near the edge of a deep abyss; or as if treading on thin ice." We should reform in particular our habit of relying on our excuse-maker, the clever, rationalizing "smart-bugs." Take stock of yourself clearly. Don't simply pass the days in confusion, blindly follow blind men, cheating each other as you go. This attitude has brought the world to its present state of utter, murky chaos, so it grows more dangerous with each passing moment. Leading us inevitably on to doomsday and the extinction of the human race.

People who possess proper thoughts are able to guide the citizens of the world onto proper, broad, well-lit roads. On these right roads, everyone shares similar feelings, everyone helps each other along. It's said, "Helping others is the well-spring of joy." Another adage says, "The greatest joy comes from action done for goodness' sake alone." There are no words to fully describe the happiness that results from a good-hearted resolve to do deeds that are purely good. Only someone who actually does such good deeds knows the flavor of this happiness. Do you want to sample a taste of good deeds? It's truly wonderful, joyful beyond description. By no means should you walk down dark and twisting side roads. Not only can you trip and fall on those crooked paths, but you can easily lead others to the same dead end. Only when your mind is proper, great and bright can you shine right through all the darkness!

# Phải Thực Tập Bát Nhã Ba La Mật Đa

## CULTIVATE THE PRAJNAPARAMITA

### Hòa Thượng Tuyên Hóa



**Hãy hồi quang phản chiếu, xem mình có ở đây hay không !**

"Bồ-tát Quán Tự Tại, khi thực hành pháp thâm sâu Bát Nhã Ba La Mật Đa, soi thấy năm uẩn là không, vượt hết mọi khổ ách." Câu kinh trên chính là tinh yếu của **Tâm Kinh**. Nay lược giảng như sau: "Quán Tự Tại" có nghĩa là hồi quang phản chiếu, tự quán sát xem mình tự tại hay không tự tại. Nói cách khác là xem mình có "ở đây" hay là không có "ở đây". Nếu như tự tại (có ở đây), tức là tâm của mình không chạy rông, không đuổi theo các thứ duyên, không phan duyên. Nếu như không tự tại (không ở đây), tức là tâm của mình đang tán loạn, vọng tưởng rối bời; thậm chí có thể có vấn đề về thần kinh, tâm lúc nào cũng tìm cơ hội để khiến cho mọi người đến cúng dường mình. Nếu có những vọng tưởng như vậy, quý vị sẽ không tự tại.

Trong mọi hành vi, bậc Bồ-tát đều hướng tới lợi ích của chúng sanh, coi đó là mục tiêu duy nhất, tuyệt đối chẳng vì lợi ích của chính mình. Ý hướng của phàm phu chúng ta thì hoàn toàn trái ngược với tất cả, đều chỉ nghĩ tới lợi ích của riêng mình, chứ không phải vì lợi ích của chúng

**Look within and contemplate whether or not you're here.**

"When the Bodhisattva Avalokiteshvara was cultivating the profound Prajnaparamita, he illuminated the Five Aggregates (Skandhas), saw that they were all empty, and crossed beyond all suffering and difficulty..." This line is the *Heart sutra's* essential message, and it can be explained as follow: The Contemplator of Self-Presence (Avalokiteshvara) wants you to reflect inwardly and contemplate whether or not you're here. If you're here, then you won't be seeking outside and exploiting situations. If you are not here, then your idle thoughts will be running wild, to the point that you have a nervous breakdown. You'll always be looking for chances to obtain offerings from people. With such thoughts, you will not be at ease.

In everything a Bodhisattva does, he benefits others. Living beings are his *raisons d'être*, and he would never act for his own benefit. We common people think in exactly the opposite way; we think first of benefiting ourselves and never think of benefiting living beings. In everything we do, we first count up the profits; if the deed is profitable, we

sanh. Bất cứ làm một việc gì, trước tiên chúng ta đều dẫn đo tính toán xem việc đó có lợi cho mình hay không. Hễ thấy có lợi thì mới làm, không có lợi thì không làm. Đó chính là biểu hiện của lòng ích kỷ và tự lợi. Bởi đâu mà thế giới chẳng được hòa bình? Chính vì nguyên do đó. Quý vị tranh thì tôi đoạt, không có sự tương trợ lẫn nhau, từ đó mới có chiến tranh, gây nên thảm cảnh nước mất nhà tan.

Vị Bồ-tát này có thể "thực hành pháp thâm sâu Bát Nhã Ba La Mật Đa." Từ vô thủy đến nay, đời đời kiếp kiếp ngài đều thực tập pháp thâm sâu này, không lúc nào gián đoạn. Tu pháp Bát Nhã thâm sâu, tức là:

1. Không có tâm kiêu ngạo, bởi kiêu ngạo là ngu si.
2. Không có tâm tự mãn, bởi tự mãn là ngu si.
3. Thường có tâm hổ thẹn (tâm quý, bởi không có tâm hổ thẹn là ngu si.
4. Không sanh tâm đuổi theo các duyên (tâm phan duyên), bởi để tâm rong ruổi theo ngoại duyên là ngu si.
5. Không sanh tâm sân hận bởi có sân hận là ngu si.
6. Không sanh tâm điên đảo bởi tâm điên đảo là ngu si.

Chúng ta là những người tu hành thì phải xem sáu loại tâm đó làm tiêu chuẩn, hầu có thể xét đoán những hành động của mình có đúng với pháp hay không. Nếu đúng thì hành động của ta là có trí huệ, nếu sai thì là ngu si. Cũng có thể nói rằng "siêng tu giới định huệ, dập tắt tham sân si" tức là trí huệ; không tu giới định huệ, không diệt tham sân si là ngu si. Trí huệ và ngu si khác nhau ở những điểm đó.

Phải tu tập pháp Bát Nhã thâm sâu thì mới có thể soi thấu năm mươi loại cảnh giới ấm ma trong năm uẩn. Trong sắc uẩn có mười loại ấm ma, trong thọ uẩn có mười loại, trong tưởng uẩn

go ahead and do it. If it isn't, we don't do it. This is a selfish and self-gratifying attitude. Why can't the world find peace? Precisely because of this attitude. We strive and compete, and refuse to yield to one another. Thus wars break out, and we witness the tragedy of families being torn apart and nations collapsing.

The Bodhisattva can practice the profound Prajnaparamita. From beginningless time in the past up to this present moment, in life after life, he has practiced the method of Prajna, cultivating it without pause. The first requirement for cultivating profound Prajna is to avoid arrogance. Being arrogant is stupid. Secondly, one must avoid complacency, Being complacent is stupid. The third requisite is to always feel shame and remorse. Not feeling shame and remorse is stupid. The fourth requisite is to avoid exploiting situations. Exploiting situations is stupid. The fifth requisite is to avoid anger and hatred. Feeling anger and hatred are stupid. The sixth requisite is to not be disoriented. Being disoriented is stupid.

Cultivators of the Way make these six requisites their standard in judging to see whether their own behavior accords with the Dharma. If it accords with the Dharma, then that behavior is considered wise. In other words, to diligently cultivate precepts, concentration, and wisdom, and to put an end to greed, hatred, and stupidity is wise behavior. To fail to do this is stupid behavior. The difference between wisdom and stupidity lies right here.

One must cultivate profound Prajna before one can "illuminate and shine through" the fifty states of the skandha-demons found amid the Five Aggregates (skandhas). Ten demonic states appear in each of the Aggregates of Form, Feelings, Thoughts, Activities, and Consciousness. Generally speaking there are fifty states, but when we look into each case separately, there are measureless, innumerable

có mười loại, trong hành uẩn có mười loại, trong thức uẩn cũng có mười loại, cộng lại tất cả có năm mươi loại ấm ma. Tách ra từng phần thì còn có vô số vô lượng, nếu người tu không cẩn thận sẽ dễ dàng đi vào cảnh giới ma. Nói chung, hễ có tà tri tà kiến là thuộc về quyến thuộc của ma, nếu là chánh tri chánh kiến thì thuộc về quyến thuộc của Phật.

Khi thực hành pháp thâm sâu Bát Nhã Ba La Mật Đa thì sẽ nhận ra được cảnh giới ma một cách rõ ràng, không còn bị chúng ma lay chuyển. Tới lúc đó, ngoài khả năng "soi thấu năm uẩn là không," chúng ta còn có thể vượt qua được hết mọi khổ ách. Năm uẩn là không, có nghĩa là Chân Không. Có câu nói:

Chân Không vô nhân ngã,  
Đại Đạo vô hình tướng.

Nghĩa là:

*Chân không, chẳng người chẳng ta,  
Đạo lớn, không hình không tướng.*

"Hết mọi khổ ách" tức là nói các mối khổ trong ba thứ tai, tám thứ nạn (tam tai bát nạn).

Nếu như theo đúng pháp trong các câu Kinh nói trên để tu tập, tu cho đến rốt ráo thì hành giả sẽ đạt tới trình độ chế ngự được "tám thứ gió - bát phong xuy bất động. Thế nào là bát phong? Đó là tám món gồm *khen, chê, khổ, vui, lợi, suy, phỉ báng và vinh dự*. Những thứ này coi như tám ngọn gió có thể làm lay chuyển và quay cuồng những ai không đủ định lực. Nay giảng sơ qua như sau:

1. Khen: Khen hay xưng tán. Nếu có người xưng tán, khen ngợi mình một câu, thì mình thấy như vừa nhận được một cảm giác rất ngọt ngào, còn hơn là mật nữa và mình thấy thoải mái.

2. Chê: Chê là chê bai. Như có người chê bai mình, mình liền thấy bực dọc, không vui,

varieties of states. If a cultivator is not careful, he can easily fall into the demons' snares. In general, all people who make use of deviant knowledge and views belong to the retinue of demons. People with proper knowledge and viewpoints, however, belong to the retinue of Buddhas.

Only when we practice the profound Prajnaparamita can we recognize the demons clearly and not be shaken or influenced by them. When we practice thus, not only can we shine through the Five Aggregates and see how they are all empty, but we also cross beyond all suffering and difficulty. The emptiness of the Five Aggregates is True Emptiness. As a saying goes:

*True Emptiness is free of self and other;  
The great Way is free of shape and features.*

**Suffering and difficulty** refer to the three disasters and the eight types of difficulties.

If we can cultivate the Dharma in this verse to perfection, we will attain a state in which the Eight Winds cannot affect us. What are the Eight Winds? They are praise, ridicule, pain, pleasure, gain, loss, defamation, and honor. The Eight Winds blow people who lack Samadhi-power head over heels, until they can not tell east from west. Let's look more closely at these eight winds:

1. Praise: This means adulation. When others praise you, it tastes as sweet as honey; it's a comfortable sensation.

2. Ridicule: This means somebody makes fun of you. If someone mocks you, even a little, you can't stand it, and it's a very uncomfortable sensation.

3. Pain: This means suffering. When you experience a little bit of suffering, you become afflicted. Whenever suffering befalls

trong lòng không thoải mái.

3. Khổ: Đây là khổ não. Gặp chuyện gì phiền hà mình cảm thấy khổ sở. Khi gặp phiền não, hãy thử xem mình có chịu được không.

4. Vui: Vui hay khoái lạc. Gặp điều vui sướng không nên lấy làm đặc ý. Mọi điều khoái lạc đến thì chúng ta hãy coi đó là một sự khảo nghiệm, để thử xem tâm ý của mình ra sao.

5. Lợi: Đây là lợi ích. Được lợi ích thì mình cảm thấy vui, bị thiệt hại thì mình cảm thấy buồn, đó là biểu hiện của sự yếu kém định lực.

6. Suy: Suy nghĩa là suy bại. Dù gian nan đến đâu, chúng ta cũng không nên nao núng, có thất bại cũng không động tâm.

7. Phỉ báng: Ví dụ có người nói xấu mình, mình không quan tâm! Mình coi chuyện đó như không có gì cả, tự nhiên sóng gió sẽ hết.

8. Vinh dự: Như có người xưng tán mình, vinh danh mình, mình cũng không nên cảm động. Chỉ nên coi các thứ công danh như phù vân.

Tám loại gió này chính là một pháp môn dùng để khảo nghiệm tâm của người tu—dù gặp thuận cảnh hay nghịch cảnh, tâm đều không dao động. Nếu động tức là tu trì chưa đủ, chưa có công phu định lực; nếu không động thì chúng tỏ là mình đã có công phu. Tuy nhiên, không nên tự mãn, như tự khoe khoang rằng: "Bát phong chẳng lay động được ta, định lực của ta kiên cố như kim cương." Thái độ này là sai lầm.

Thuở xưa, vào đời nhà Tống có vị cư sĩ là Tô Đông Pha, đã từng nghiên cứu ít nhiều về Phật Pháp, nhưng công phu thiền định thì còn yếu kém. Tuy nhiên, ông cho rằng định lực của ông cũng đã khá. Có một hôm, nhân nguồn cảm hứng dạt dào, ông làm bốn câu kệ sau:

you, it is a test to see whether or not you can forbear it.

4. Pleasure: This refers to happiness. You should not let a little happiness overwhelm you. All kinds of happy states are tests, to see what you will do with them.

5. Gain: This refers to getting advantages. You become pleased when you gain benefits and are sad when you lose them. This shows a lack of Samadhi-power.

6. Loss: this refers to failure. No matter what difficulties arise, we ought to take them in stride and not be upset when we lose out.

7. Defamation: This means slander. If someone insults you and spreads tales about you, you shouldn't mind. You should let it pass, come what may. The entire episode will eventually calm down all by itself.

8. Honor: This refers to situations of exaltation. If you are praised by someone and he makes your name known, you should take it in stride and regard glory and honor as no more important than frost on the windowpane at dawn.

The Eight Winds are dharmas that test your mind, to see whether adverse or favorable situations will upset your equilibrium. If they upset you, your cultivation still lacks maturity and you are deficient in the power of Samadhi. Someone who remains unmoved by such states has realized genuine skill. Even so, he can't feel complacent and boast "The Eight Winds cannot blow me over, because my Samadhi is as solid as Vajra." That is also wrong.

In the Song Dynasty, the layman Su Dongpo was adept in Buddhist study. Although his skill in Chan concentration was immature, he felt himself to

Khể thủ thiên trung thiên  
 Hào quang chiếu đại thiên  
 Bát phong xuy bất động  
 Đoan tọa tử kim liên.

*Nghĩa là:*

*Khẩu đầu lay chư thiên  
 Hào quang chiếu đại thiên  
 Tám gió lay chẳng động  
 Ngồi vững trên tòa sen.*

Lúc đó ông tự nghĩ rằng mình đã khai ngộ, nên muốn có sự ấn chứng của Thiền sư Phật Ấn. Ông bèn sai người mang bài kệ đó tới chùa Kim Sơn ở bên kia sông.

Thiền sư xem qua liền đề bốn chữ: "Đánh rắm! Đánh rắm!" ngay trên tờ giấy có bài kệ, rồi đưa cho thị giả mang về. Tô Đông Pha xem xong, lửa vô minh bốc lên ngàn ngụt. Ông giận dữ: "Sao lại có chuyện này? Đây là bài kệ khai ngộ! Ông ta dám bảo là "đánh rắm" là có ngụ ý gì?" Thế là, ông lập tức đi qua sông tìm Thiền sư Phật Ấn để chất vấn.

Chẳng dè khi đến cổng chùa, Thiền sư Phật Ấn đã đứng chờ sẵn, thấy ông đi tới thì cười lớn: "Ồ! Xin chào mừng Đại Học Sĩ họ Tô, bát phong không lay chuyển được ông, nhưng lại bị cái rắm "thối" qua sông tới đây! Xin chào mừng!" (Hai ông chính là bạn thân, thường vui đùa với nhau). Tô Đông Pha đương lúc lửa sắp sửa bùng ra, nghe Thiền sư nói mấy câu, xét lại thấy có lý, nên nhìn nhận công phu định lực của mình còn non nớt và hướng tới Thiền sư đánh lễ tạ tội. Kể từ đó ông bỏ thói "khẩu đầu thiền".

Tu là thực hành, chẳng phải nói suông. Chỉ nói mà không làm được, điều đó vô nghĩa.

be quite accomplished. One day, feeling exuberant and possessed by a sudden inspiration, he penned a verse:

*I pay my respects to the chief of gods,  
 Whose hairmark-light illumines the universe;  
 The Eight Winds blow me not, as I  
 Meditate on this purple-golden lotus.*

He thought he'd already gained enlightenment, and he wanted this enlightenment certified by Chan Master Foyin (Buddha-seal). Thereupon, he sent his servant to Gold Mountain Monastery across the river from his home.

The elderly Chan Master took one look at the verse the messenger handed him and wrote two words on the paper: "Fart! Fart!" and told the attendant to take the message back. Su Dongpo read the reply and blew up in a fit of anger. He thundered, "How dare you! This is my enlightenment testimonial; how dare you call it a fart!?" He promptly rowed across the river to settle accounts with Chan Master Foyin.

Unexpectedly, as soon as he reached the gate of Gold Mountain, Chan Master Foyin was waiting for him, to say "Oh, welcome! Welcome to the Great Adept Su Dongpo, one who is unmoved by the Eight Winds, but who lets a couple of tiny farts blow him all the way across the river. Welcome!" The two were old friends and fellow cultivators, and they were in the habit of joking with each other. Su Dongpo's volcanic anger, right on the verge of exploding, was cooled off completely by the truth of the Chan Master's statement. All he could do was admit that his samadhi still lacked maturity and bow to Master Foyin. He apologized for making a scene, and thereafter he avoided bragging. Chan skill is proven by practice, not by prattle. If you can't practice what you preach, it doesn't count.



# Nhân Quả Vay Trả, Mày May Chẳng Sai

## ❖ Châu Quả Lập

Hôm nay nhằm Lễ Phật Đản (mồng tám tháng tư âm lịch, năm 1983), sao chép Kinh Hoa Nghiêm vừa đến phần Tám Tướng Thành Đạo của Đức Phật. Hồi tưởng ngày này năm trước, sớm mai thức dậy chợt thấy rất khó chịu nơi chân phải, một lúc sau thì lại không cử động được nữa, đau đớn như bị ai lấy chùy mà đánh. May nhờ Ân Sư Tuyên Hóa Thượng Nhân từ bi, dùng thần chú gia trì làm dịu hẳn mọi đau nhức. Trải qua nửa năm trời tĩnh dưỡng, sức khỏe được hồi phục; nay lại có thể tiếp tục sao chép Kinh Hoa Nghiêm, tâm nguyện như vậy cũng đã thỏa. Hôm nay cảm khái muôn vàn, bèn mượn bút ghi lại mấy dòng cảm tưởng.

Mùa xuân năm 1975, kẻ viết bài này có duyên may hạnh ngộ gặp Thượng Nhân tại Nhật Bản và được Ngài thân nhận làm đệ tử. Đến mùa thu năm ấy thì kẻ này sang Hoa Kỳ, nguyện hiến thân cho Phật Giáo, đảm nhiệm công việc sao chép kinh điển. Lòng những mong báo đáp ơn Thầy nên tận lực làm việc, lại đối trước bệ thờ Quán Thế Âm Bồ Tát lập ba đại nguyện: (1) Không tranh hơn, thiệt; (2) Không bàn đúng sai; (3) Không quên ân, oán. Trong cơn bệnh hoạn vừa qua, đã sửa lại là "không nhớ ân, oán" (thay vì "không quên ân, oán") và quyết định chuyên tâm tu tập Pháp Môn Nhẫn Nhục; bất luận gặp phải nghịch cảnh nào cũng cố dẫn lòng, nhẫn chịu, chứ không tìm cách lẩn tránh. Vì sao? Vì nghiệp chướng mình quá nặng nề, đành phải mượn cách này để tiêu trừ bớt vậy!

Người ta mắc bệnh, tất có nguyên do. Kẻ viết bài này nhờ ơn Thượng Nhân quán sát tiền nhân hậu quả lần đau chân ấy mới biết được rằng: Vào thời triều Tống, kẻ này từng giữ chức Sứ Bộ Thượng Thư, do xét án nghiêm khắc mà hại đến ba mạng người. Tuy là vì việc công, song cũng bởi thiếu lòng từ bi nên mới gieo trồng nghiệp chướng. Nay nhân duyên chín muồi, phải cam chịu quả báo một phen bệnh hoạn đau đớn dường ấy. Thật đúng là "nhân quả không sai chạy một mày may!"

Kẻ phạm tội nọ bị xử chém; người vợ thì treo cổ trên xà nhà tự tử trong lúc đang mang thai một bé trai (gần tới kỳ sinh nở). Bị hại đến nhà tan cửa nát, nữ quý bèn tìm tới kẻ viết này đòi đền lại ba mạng người. Thượng Nhân dùng hết tâm cơ điều đình để hòa giải, kẻ này mới được vô sự, nữ quý chịu xóa bỏ oán thù mà đi. Kẻ viết này rất hối hận, cam lòng nhận lãnh quả báo. Nay kính cẩn ghi lại nhân duyên này hầu khuyến khích chư đạo hữu. Ngưỡng mong chư vị sanh tín tâm sâu dày đối với vấn đề nhân quả, thận trọng lúc trồng nhân, và chóng thành tựu Đạo quả!

Thánh hiền xưa có nói bài kệ nhân quả như sau:

Dục tri tiền thế nhân,  
Kim sanh thọ giả thị.  
Dục tri lai thế quả,  
Kim sanh tác giả thị.

*Nghĩa là:*  
*Muốn biết nhân đời trước,*  
*Xem thọ báo đời này*  
*Muốn biết quả đời sau,*  
*Xét việc hiện đương làm!*

**Trích từ Khai Thị 3**

# Kinh Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni

*Đời Đường, Tây Thiên Trúc, Sa Môn Già Phạm Đạt Ma dịch*

*Hòa Thượng Tuyên Hóa giảng thuật tại Phật Giáo Giảng Đường, San Francisco, Hoa Kỳ, năm 1969*

(tiếp theo)

“ĐƯƠNG TRI KỲ NHÂN THỊ THƯỜNG TRỤ TẠNG, TAM TAI ÁC KIẾP BẤT NĂNG HOẠI CỐ.”

**“Nên biết người ấy chính là tạng Thường Trụ, vì tam tai ác kiếp không thể hủy hoại được.”**

GIẢNG:

**“Nên biết người ấy chính là tạng Thường Trụ.”** Quý vị nên biết rằng người thường xuyên trì tụng Chú Đại Bi chính là Thường Trụ Tạng, bởi **“vì tam tai ác kiếp không thể hủy hoại được.”**

**“Tam tai”** là gì? Chẳng phải hôm qua tôi đã giảng rồi sao? Đó chính là ba thứ tai ương: thủy tai (nạn nước), hỏa tai (nạn lửa) và phong tai (nạn gió):

*“Thủy yểm Sơ thiên, hỏa thiêu Nhị thiên, phong quét Tam thiên.”*

*(Nước ngập Sơ thiên, lửa đốt Nhị thiên, gió quét Tam thiên.)*

Hiện tại tuy nói rằng trên thế giới cũng có nạn lũ lụt, hỏa hoạn và gió bão xảy ra, song đó chỉ là những trận nhỏ so với đại tam tai. Lúc đại tam tai phát khởi, đại thủy tai sẽ tràn ngập tới cõi trời Sơ thiên, đại hỏa tai sẽ thiêu đốt đến cõi trời Nhị thiên, và đại phong tai sẽ càn quét tận cõi trời Tam thiên. Bấy giờ, đừng nói gì cõi nhân gian, mà ngay cả cõi trời cũng đều không thoát khỏi ba thứ tai ương này.

**“Ác kiếp”** là thời kỳ mà nạn đao binh, lũ lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh hoành hành. Tuy nhiên, những người thường xuyên trì niệm Chú Đại Bi thì không bị các tai kiếp này xảy đến cho thân mình.

Trì niệm Chú Lăng Nghiêm cố nhiên là được bất khả tư nghì công đức và bất khả tư nghì phước báo; trì niệm Chú Đại Bi thì cũng vậy—cũng có được năng lực “chuyển đổi càn khôn, dời non lấp bể.” Nếu quý vị tu pháp Bốn Mười Hai Thủ Nhãn thành công thì quý vị có thể chuyển dời

được cả núi Tu Di, có thể dời thế giới này đến chỗ của thế giới khác và dời thế giới khác đến chỗ của thế giới này, mà những người cư trú trong những thế giới đó vẫn không biết rằng họ đã bị dời đi! Quý vị xem, như vậy có kỳ diệu không chú?

Từ phương Bắc dời qua phương Nam, xô dịch một cái là dời đi cả mấy vạn dặm mà không ai hay biết gì cả, đây mới thực sự là một cuộc “đại thiên di”! Nếu quý vị tu tập thành công, quý vị sẽ có được năng lực này; bây giờ, nếu cảm thấy nơi này không được vừa ý thì có thể dọn sang nơi khác, dời thế giới khác về nơi này, dời thế giới này sang thế giới khác—mà không cần phải dùng đến hỏa tiễn. Quý vị xem, như vậy có kỳ diệu không chú? Thế nhưng, quý vị phải tu thành thì mới được, nếu tu chưa thành thì không thể làm nổi những việc như thế!

**“Không thể hủy hoại được.”** Bởi tất cả những tai kiếp này đều không thể hủy hoại được những người trì tụng Chú Đại Bi, cho nên họ được gọi là “tạng Thường Trụ” vậy.

“ĐƯƠNG TRI KỶ NHÂN THỊ GIẢI THOÁT TẠNG, THIÊN MA NGOẠI ĐẠO BẤT NĂNG KÊ LƯU CỐ.”

**“Nên biết người ấy chính là tạng Giải Thoát, vì thiên ma ngoại đạo không thể cản trở được.”**

GIẢNG:

**“Nên biết người ấy chính là tạng Giải Thoát.”** Quý vị phải biết rằng những người chuyên tâm trì niệm Chú Đại Bi sẽ có được tạng Giải Thoát, **“vì thiên ma ngoại đạo không thể cản trở được.”** Họ được tự do, thiên ma ngoại đạo cũng không thể quấy nhiễu, ngăn cản hoặc cai quản họ được.

Nếu quý vị có đôi chút bản lãnh, thì có khi thiên ma ngoại đạo cũng muốn bắt quý vị về làm quyến thuộc của chúng; tuy nhiên, nếu quý vị có thể trì niệm Chú Đại Bi thì chúng sẽ không làm gì quý vị được cả, chúng không thể nào tóm bắt quý vị được.

“ĐƯƠNG TRI KỶ NHÂN THỊ DƯỢC VƯƠNG TẠNG, THƯỜNG DĨ ĐÀ-LA-NI LIỆU CHÚNG SANH BỆNH CỐ.”

**“Nên biết người ấy chính là tạng Dược Vương, vì thường dùng Đà La Ni trị bệnh cho chúng sanh.”**

GIẢNG:

Chú Đại Bi có thể chữa trị mọi bệnh tật trên thế gian. Thế gian có tám vạn bốn ngàn thứ bệnh tật thì Chú Đại Bi đều có thể trị khỏi tất cả; tuy nhiên, quý vị cần phải thành tâm trì tụng thì mới có được sức mạnh và sự công hiệu này. Nếu quý vị không thành tâm trì tụng, lúc bình thường chẳng tụng chẳng trì, đợi đến lúc người có bệnh tìm đến thì quý vị bảo rằng: “À, để tôi niệm một biến Chú Đại Bi chữa bệnh cho người này!” Niệm một biến ư? Bây giờ, cho dù quý vị có niệm tới

mười biển thì cũng chẳng có công hiệu gì cả! Cần phải lúc bình thường vẫn thường xuyên tu tập Đại Bi Pháp, vẫn trì tụng Đại Bi Chú, thì đến lúc cần dùng mới linh nghiệm, mới có công hiệu.

Nếu lúc bình thường quý vị không tu không tụng, biện minh rằng: “Khi nào cần dùng thì khi đó hãy niệm. Nhớ khi nào thì niệm khi đó!” Làm như thế thì cũng có thể có công hiệu đấy, nhưng không được lớn lắm. Cũng như lúc bình thường thì quý vị không chịu đào giếng, đợi đến lúc khát khô cả cổ, thèm uống miếng nước, mới than thở: “Ồ chỗ tôi không có nước uống, tôi cần phải đào một cái giếng mới được!” Thế nhưng, quý vị muốn đào giếng thì cũng phải đợi đến mấy ngày sau mới có nước để dùng. Quý vị lại nói: “Tôi lập tức đào giếng thì lập tức có nước uống ngay!” Không thể nào có chuyện đó! Và, việc trì tụng Chú Đại Bi cũng tương tự như thế.

Vậy, quý vị **“nên biết người ấy chính là tạng Dược Vương, vì thường dùng Đà La Ni trị bệnh cho chúng sanh.”** Nếu lúc bình thường quý vị chuyên cần trì tụng Chú Đại Bi, thì đến khi cần dùng tới, quý vị sẽ giống như tạng Dược Vương vậy, hết thầy các thứ thuốc đều nằm trong Chú Đại Bi, cho nên quý vị niệm Chú Đại Bi thì mọi bệnh tật ốm đau đều sẽ lìa khỏi thân mình!

“ĐƯƠNG TRI KỲ NHÂN THỊ THẦN THÔNG TẠNG, DU CHƯ PHẬT QUỐC ĐẮC TỰ TẠI CỐ. KỲ NHÂN CÔNG ĐỨC, TÁN BẤT KHẢ TẬN.”

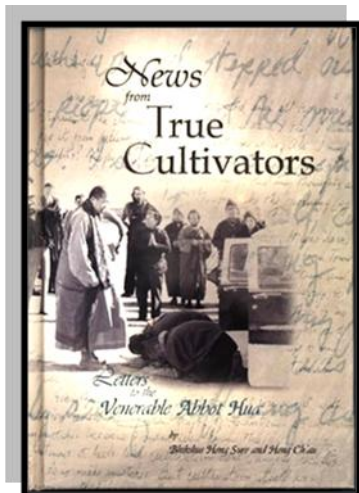
**“Nên biết người ấy chính là tạng Thần Thông, vì được tự tại dạo khắp các cõi Phật. Công đức của người ấy tán thán không cùng tận!”**

GIẢNG:

**“Nên biết người ấy chính là tạng Thần Thông.”** Quý vị nên biết rằng người niệm Chú Đại Bi này có thần thông, **“vì được tự tại dạo khắp các cõi Phật.”** Người đó, trong lúc Thiền định, dù đang ngồi hay nằm, đều có thể đến các quốc độ của chư Phật. Muốn đến cõi nước của đức Phật nào, người ấy chỉ cần nghĩ tới cõi nước đó, chẳng hạn như: “Tôi muốn đi xem cho biết thế giới Cực Lạc trông như thế nào!"; thì liền nhập Thiền định và đến ngay thế giới Cực Lạc! Vì sao lại được như thế? Đó chính là do oai lực của Chú Đại Bi đã trợ giúp, khiến cho người ấy có thể du hành đến các cõi nước của chư Phật.

“Dạo khắp” ở đây ám chỉ sự du hành của tự tánh, chứ không phải mang theo “cái túi da hôi thối” này mà dạo chơi ở thế giới Cực Lạc đâu! Nếu cái thân này cùng theo đến thế giới Cực Lạc thì nó không thể trở về lại thế giới này được nữa, mà dù cho có trở về thì cũng không để gì mà có được sự thông dong tự tại!

**“Công đức của người ấy tán thán không cùng tận.”** Dù có khen ngợi đến thế nào đi nữa thì cũng không thể kể cho hết công đức của người trì tụng Chú Đại Bi này được!



# Thư Chân Hành Giả

Những lá thư hai thầy Hằng Thật và Hằng Triều viết cho Hòa Thượng Tuyên Hóa trong thời gian đi "Ba Bước Một Lạ" hơn 700 dặm trong 2 năm 9 tháng từ chùa Kim Luân ở Los Angeles đến Chùa Vạn Phật tại Talmage, California

(Nguyên Tác: **News From True Cultivators** published by the Buddhist Text Translation Society, Dharma Realm Buddhist University, City of Ten Thousand Buddhas, Talmage, California - 2003)

(tiếp theo)

## "Vật Bay" Xâm Nhập Trái Đất

Ngày 2 tháng Một, 1979

Phía nam vịnh Bán Nguyệt (Half Moon Bay)

Sư phụ từ giám

Giấc mơ tháng trước đã thực sự thúc giục con phải tinh tấn hơn nữa. Trong mơ con thấy: Nó lặng lẽ lướt đến từ không gian bên ngoài, đi qua những dải thiên hà và chỉ trong tích tắc đến được những quãng đường vô tận. Nó khổng lồ, đen và là một thứ hoàn toàn xấu ác. Bị thu hút bởi một đám sương khói bản thiù màu hổ phách, nó đang tiến đến dải thiên hà của chúng ta. Đám sương khói kia là một thứ tà khí có màu, mùi, có kết cấu đang tràn ngập cả vũ trụ của chúng ta. "Vật bay" bị nó hút giống như con ong tìm mật vậy.

Ai cũng tưởng đám sương khói này đẹp như khi ngắm mặt trời lặn đầy màu sắc qua những tầng không khí bị ô nhiễm. Chẳng ai chú ý đến vật bay kia khi nó lặng lẽ tiến vào dải thiên hà của chúng ta, rồi vào Thái dương hệ, và cuối cùng là Trái đất. Trái đất là trung tâm của thứ tà khí thu hút vật bay kia. Vật bay là một thứ xấu xa, đặc, cứng như kim cương và là sự phá hoại. Nó không hề có một chút gì thiện lành cả.

Nó lượn quanh mặt trăng. Sư phụ có thể nhìn thấy dấu chân của các phi hành gia trên bề mặt của mặt trăng. Họ đang nhày nhót và chơi đùa như những đứa trẻ đang đào cát trong hộp cát (sandbox). Họ chẳng lúc nào để ý đến vật bay kia. Nó có thể biến hình từ kích thước của dải Ngân hà cho đến kích thước một hạt nguyên tử nhanh hơn cả một niệm.

Trên cùng của cầu thang, có một người giống như giáo-sư-đăng-trí sống ở một nơi nguy nga và tuyệt vời. Con hỏi đó là ai thì người ta nói "Ồ, đó là Thượng đế, là Chúa Cha". Con vô cùng kinh ngạc và nghĩ thầm "Mình sẽ quay trở lại công việc để chống lại vật bay kia". Sức mạnh của nó vượt xa cả tầm ảnh hưởng của Thượng đế. Ngài đang dự tiệc và như một đứa trẻ vô tư lự, đang chờ đợi niềm vui bất ngờ tiếp theo. Ngài chỉ biết đến vui sướng mà thôi.

Trong một ngôi đền nghĩa trang đầy âm khí kỳ lạ, các tín đồ mặc những tấm áo choàng Hy Lạp - La Mã dài, trắng, tham gia vào các nghi thức kỳ lạ về cái chết và người chết. Nó giống như một nghĩa trang Forest Lawn tà giáo. Họ đang đổ đầu và rượu lên một xác chết, cười đùa như ở nhà. Vật bay vẫn ở đó, điềm nhiên, không một chút xúc cảm.

Một đài phát thanh ở một thành phố lớn: trông bề ngoài thì có vẻ đang phát sóng nhưng bên trong chính là đầu não của vật bay kia. Nó có lẽ hướng dẫn vật bay đi vào với những chương trình phát thanh của nó.

Một "nhà chính trị gia của công chúng" tao nhã, trẻ tuổi, chưa lập gia đình đang ở đài phát thanh. Đó là trụ sở vận động bầu cử của anh ta. Những người phụ tá phần khởi nói với anh ta rằng có một cuộc cách mạng lớn đang diễn ra tại các trường trung học. Đài đang phát thanh tường thuật các trường học bị giành quyền kiểm soát và kích động bạo lực: "Trường Trung học Orange đã bị chiếm... Trường Trung học Glendale đã bị lấy... Phía đông của..." Nhà chính trị gia này là một người lạnh lùng và đầy tính toán. Anh ta sẽ dựa vào cuộc cách mạng để đi đến quyền lực chính trị. Đang xảy ra một trận tắm máu - trẻ em đang sát hại cha mẹ và thầy cô của chúng.

Mọi người đang bị mê cuồng nặng, như bị bùa ám vậy. Con tim và tâm trí của họ đã bị tê liệt và vượt ra ngoài tầm lý luận hay lòng thương xót. Trên một phi trường, tất cả đều đã sẵn sàng vì có một chiếc phản lực 707 với một chiếc hoả tiễn đáng sợ được gắn ở mũi máy bay. Không gì có thể chặn được hoả tiễn này. Nó có thể xuyên thủng bất cứ thứ gì và bắn đi bất kỳ nơi đâu. Hoả tiễn này giống như một mảnh bạc và nó có thể giết một người bằng cách đâm vào mắt, nó cũng có thể xóa sạch một đất nước. Có rất nhiều hoả tiễn như vậy.

Tăng đoàn đang làm việc cả ngày lẫn đêm theo từng nhóm. Họ không bị mê cuồng và họ có thể thấy được tà khí của vật bay kia ở tất cả các hình dạng của nó. Chúng con đến mọi nơi, chiến đấu với nó và gieo trồng những hạt giống thiện, vô hiệu hóa độc tố. Phương pháp của chúng con là Chú Đại Bi và các Chú khác. Chú Đại Bi tụng ở nơi nào thì nơi đó xuất hiện một vòng hào quang rực rỡ và thanh tịnh. Vòng hào quang rất sáng và chân chánh, giống như màu sắc trên bờ biển khi mặt trời ló rạng sau cơn mưa. Màu của đám sương-khói-và-vật bay là màu hổ phách đặc của một bức ảnh cũ kỹ, một căn gác ngột ngạt không có cửa sổ.

*Tôi sẽ làm ánh sáng cho tất cả chúng sanh, khiến họ được trí quang diệt si ám; tôi sẽ làm ngọn đuốc cho tất cả chúng sanh để phá tất cả tối vô minh cho họ; tôi sẽ là đèn cho tất cả chúng sanh khiến họ an trụ nơi rất ráo thanh tịnh.* Kinh Hoa Nghiêm - Phẩm Thập Hồi Hướng

Tăng đoàn là ánh sáng tinh khiết, đi đến mọi nơi và không sợ điều gì. Chúng con bảo mọi người chỉ cần thành tâm trì chú và "minh tâm kiến tánh". Thần chú giúp được tất cả một cách vô hình. Rất nhiều người nhận được cảm ứng của chú Đại Bi. "Minh tâm" - lời này được khắc sâu bên trong và xuyên thủng đám sương khói kia. Bất cứ nơi nào Chú được tụng lên thì một thứ thiện lực trong sạch xuyên thủng màn u ám. Những ai thấy được đều hồi thiện.

Chúng con di chuyển bằng xe đạp, xe gắn máy hoặc đi bộ, nói với những người bạn của chúng con và cả với những người có nhân duyên. Nhưng vật bay kia rất to lớn và những nỗ lực của chúng con dường như chỉ là cố gắng ngăn chặn một cơn bão bằng một sợi lông mi. Thế nhưng sức mạnh của Chú là vô thượng và không thể bị phá hủy.

Một người thợ điện đã phối hợp với chúng con và có thể đi qua vài đường dây trong một tấm bảng phía trong của đài phát thanh. Đài này trông có vẻ giống như một công ty dịch vụ công cộng bình thường, nhưng với sự khéo léo của người thợ điện, chúng con đã có thể thấy phía trong là vật bay kia, những nghi lễ tà về cái chết, nhà chính trị gia và một làn sóng của cái ác được phát thanh liên tục.

Ai cũng biết vật bay kia. Nhưng họ thấy nó là một thứ tốt lành. Họ bị mù quáng không thấy được bản chất thực sự của nó vì còn đang mãi đắm chìm trong làn sương khói. Họ nói: "Ồ, thật hấp dẫn - giống như truyện khoa học viễn tưởng vậy!" Họ đang hợp nhất tâm trí của mình với nó cũng giống như giáo phái nhà

xác vậy. Mặc dù vật bay đang ăn tươi nuốt sống và khuấy đảo cuộc đời họ nhưng họ bị thôi miên và cảm thấy hưng phấn với điều đó. Không ai có thể phân biệt phải trái, đúng sai - họ không còn có "đôi mắt chân chánh" nữa. Sự mù quáng tập hợp đó thật ớn lạnh và khủng khiếp.

Vật bay, phản lực-hỏa tiễn, đài phát thanh, cuộc cách mạng trong trường học, những tôn giáo kỳ lạ và nhà chính trị khôn khéo, tất cả đều có liên hệ với nhau. Vật bay sẽ vào hầm tên lửa ngầm để đẻ trứng. Đài phát thanh và nhà xác là tổ của nó. Phần lớn mọi thứ được diễn ra phía sau màn ảnh. Chỉ cần có người thợ điện bí ẩn đó để thấy xuyên vào đài phát thanh.

Thượng Đế giống như một người chỉ huy sở chữa cháy đang chơi bài mà không nhận ra mình sẽ bị thiêu bởi một khu rừng bốc cháy. Ngay phía dưới thiên đường của Ngài là tất cả những hoả tiễn hủy diệt trong hầm này đã sẵn sàng để phóng đi. Những hầm hoả tiễn trông giống như các ống đàn phong cầm hay tác phẩm điêu khắc và không ai có thể thấy vật bay đi vào đẻ trứng trong đó.

Người thợ điện để cho chúng con nghe phần giới thiệu chương trình của đài với một giọng nói âm vang chài chuốt "Và các bạn hãy nhớ... giết, giết, giết..." Hiện dần lên là một ca sĩ nhạc dân gian nổi tiếng đang che đậy thông điệp xấu với một bài hát đơn giản: "Nơi này là của bạn..." Bài hát khiến thông điệp trở nên dễ nghe.

Có nhiều người tự treo cổ mình trong một buổi lễ có nhiều màu sắc. Đó là một nhóm tôn giáo. Họ đang tự sát để đạt được một loại cảnh giới và cứu rỗi nào đó. Cái chết và vô minh đang được chuyển sang nhau. Những người này cũng đang bị thôi miên và không có một chút ánh sáng trí tuệ nào.

Khi tình dậy, lòng quyết tâm của con càng thêm sâu. Lực lượng ma quỷ và bóng tối to lớn tạo bởi nghiệp bất thiện chỉ có thể được ngăn chặn bằng cách tu hành. Thứ thực sự có giá trị là Bốn Mười Hai Thủ Nhãn, Chú Đại Bi và Chú Lăng Nghiêm.

Và trên hết, một trái tim thanh tịnh - một trái tim bao la, không vị kỷ, thiện lành và trong sáng. Đó là nơi ánh sáng đến trong giấc mơ của con, những người thanh tịnh, an lạc đang tụng chú và hồi hướng lợi lạc đến toàn thể chúng sanh. Nhà chính trị gia tuy có màu sắc nhưng không có ánh sáng. Nó là thứ màu của thức ăn ngon và mỹ phẩm chứ không phải ánh sáng của trí tuệ và lòng từ bi. Những người có tâm từ bi trong giấc mơ giống như những mặt trời bé nhỏ của từ, bi, hỷ, xả. Dù những nỗ lực của chúng con dường như nhỏ bé so với bóng tối to lớn nhưng chúng trong sạch và được tạo ra bởi những trái tim bao la vì tất cả mọi người.

*Tôi phải như mặt trời, chiếu khắp tất cả mà chẳng cầu báo ân; chúng sanh có kẻ ác hại tôi, tôi đều dung thọ trọn chẳng do đây mà bỏ thế nguyện; chẳng vì một chúng sanh ác mà bỏ tất cả chúng sanh, tôi chỉ riêng tu tập thiện căn hồi hướng, khiến khắp chúng sanh đều được an lạc. Thiện căn đầu ít, nhưng vì nhiếp khắp chúng sanh tôi dùng tâm hoan hỷ hồi hướng quảng đại. Nếu có thiện căn mà chẳng muốn lợi ích tất cả chúng sanh thời chẳng gọi là hồi hướng.* Kinh Hoa Nghiêm - Phẩm Thập Hồi Hướng

Điều cốt yếu là không ích kỷ và đại từ bi.

An lạc trong Pháp,

**Đệ tử Quả Đĩnh (Hằng Triều)**

**cung kính dâng lễ**

(còn tiếp)

## Thất Và Pháp Hội Tại Vạn Phật Thánh Thành Năm 2011



- **Thất Quán Âm** : từ chiều 19 tháng 3 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 26 tháng 3
- **Lễ Bồ Tát Quán Âm Đản Sanh**: Chủ Nhật 20 tháng 3
- **Lễ Phật Đản**: Chủ Nhật 8 tháng 5
- **Vạn Phật Bảo Sát**: Chiều 8 tháng 5 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 31 tháng 5
- **Lễ giỗ Hòa Thượng Tuyên Hóa lần thứ 16**: Chủ Nhật 5 tháng 6
- **Thất Quán Âm** : từ chiều 16 tháng 7 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 23 tháng 7
- **Lễ Bồ Tát Quán Âm Thành Đạo**: Chủ Nhật 17 tháng 7
- **Lễ Vu Lan**: Chủ Nhật 14 tháng 8
- **Thất Địa Tạng** : từ Chiều 27 tháng 8 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 3 tháng 9
- **Lễ Địa Tạng Bồ Tát Đản Sanh**: Chủ Nhật 28 tháng 8
- **Thất Quán Âm** : từ Chiều 8 tháng 10 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 15 tháng 10
- **Lễ Bồ Tát Quán Âm Xuất Gia**: Chủ Nhật 9 tháng 10
- **Ba Ngày Thiên vào dịp Lễ Tạ ơn**: Chiều 24 tháng 11 đến 27 tháng 11
- **Thất A Di Đà** : từ Chiều 10 tháng 12 (Sái Tịnh Đạo Tràng) đến 24 tháng 12
- **Lễ Phật A Di Đà Đản Sanh**: Chủ Nhật 11 tháng 12, 2011
- **Ba Tuần Thiên**: từ 25 tháng 12, 2011 đến 15 tháng 1, 2012

## Trại hè Thiếu Niên năm 2011



**Chủ đề: Sáng Tạo và Cộng Đồng**

**Thời gian: từ 20 tháng Sáu đến 1 tháng Bảy, 2011**

**Địa điểm: Vạn Phật Thánh Thành**

**Lứa tuổi: từ 5 đến 14 tuổi**

Xin vui lòng vào trang <http://iqdvs.org/index.php/other-things/summer-camp> để biết thông tin chi tiết.

Nếu bạn muốn tình nguyện làm giáo viên hoặc người hướng dẫn (counsellor), xin vui lòng liên lạc với chúng tôi:

• Trường Nam - Boys School - Tel & Fax: (707) 468-1138

E-mail: [boyssummerncamp@gmail.com](mailto:boyssummerncamp@gmail.com)

• Trường Nữ - Girls School - Tel & Fax: (707) 468-3847

E-mail: [girlsschool@drba.org](mailto:girlsschool@drba.org)



# Phật Tổ Đạo Ảnh

## Giới thiệu:

Chư Tổ, tuy Ấn, Hoa có khác, nhưng cùng về thiên dung đạo mạo, rờ rờ sáng ngời, khiến người chiêm ngưỡng, với sạch lòng trần, thấy tướng liền ngộ tâm. Chỉ trong sớm tối, ngàn năm cùng quay về với chư Tổ trong đại quang minh tạng. Chẳng có đạo ảnh thì lấy gì làm nên chuyện đó? Khoảng đời Hồng Vũ, một số ham thích đạo, cả Tăng và tục, cùng nhau miêu họa đạo ảnh Phật và Tổ, từ Tôn giả Đại Ca Diếp đến các vị tôn túc cổ sơ trong nước, tính ra là 120 vị, rồi tàng trữ tại núi Ngưu Thử phía nam kinh đô. Nét bút tinh thần, phong độ cao khiết, nếu chẳng do sự kỳ diệu của tâm tư, cảm ứng đến chỗ u linh thì dễ gì có được bút pháp như vậy!

## Nhị Tổ: A-Nan-Đà Tôn Giả

### Phiên âm Hán Việt:



Tôn giả, Vương Xá thành nhân, Hộc-Phạn vương tử, Phật chi tông đệ giả, đa văn đệ nhất. Nhật nhật vấn Ca-Diếp viết: “Sư huynh! Thế Tôn truyền kim lan cà-sa ngoại, biệt truyền cá thập ma?” Ca-Diếp triệu: “A-Nan!” Tôn giả ứng nặc. Ca-Diếp viết: “Đào khước môn tiên sát can trước”. Hậu Ca-Diếp nãi cáo Tôn giả viết: “Ngã kim niên bất cửu lưu, kim tương Chánh Pháp phó chúc ư nữ, nữ thiện thủ hộ.” Hậu Tôn giả chuyển phó Pháp ư Thương-Na-Hòa-Tu, ư Hằng hà trung lưu nhập diệt, đứng thân hư không, hiện thập bát biến, nhập Phong phấn tấn tam muội, phân thân tứ phần, nhất phụng Đao-Lợi thiên, nhất phụng Sa-Kiệt-La long cung, nhất phụng Tỳ-Xá-Ly vương, nhất phụng A-Xà-Thế vương. Các các tạo bảo tháp cúng dường.

### Dịch:

#### Tổ thứ hai: Tôn Giả A-Nan-Đà

Tôn giả, người thành Vương Xá, con ông hoàng Hộc-Phạn, tức là em con chú của đức Phật, đa văn bậc nhất.

Một hôm Tôn giả hỏi Tổ Ca-Diếp:

- Khi Thế Tôn truyền lại áo cà-sa vàng cho sư huynh, có còn truyền cái gì khác nữa chăng?

Tổ Ca-Diếp bèn gọi:

- A-Nan!

Tôn giả đáp lại:

- Dạ!

Tổ Ca-Diếp bảo:

- Đổ cột phước trước cổng!

Về sau Tổ Ca-Diếp bảo Tôn giả:

Năm nay ta không ở lại lâu nên bây giờ ta giao phó Chánh Pháp cho ông, ông hãy khéo gìn giữ.

Sau này Tôn giả truyền Pháp cho Thương-Na-Hòa-Tu (Shanakavasa), rồi ra giữa dòng sông Hằng mà nhập Niết-bàn. Thân Ngài nháy vọt lên không trung, hiện ra mười tám cách biến hóa, rồi vào trong định "phong phấn tấn". Thân Ngài chia làm bốn phần, một phần cung đường trời Đao Lợi, một phần cúng đường long cung Sa-Kiệt-La, một phần dành cho vua nước Tỳ-Xá-Ly, một phần cho vua A-Xà-Thế. Các nơi đều dựng bảo tháp để thờ Ngài.

### Bài Tán

Đa văn tổng trì  
 Tuệ tánh viên ngộ  
 Đào khước sát can  
 Lưỡng thủ phân phó  
 Nan huynh nan đệ  
 Thị tử thị phụ  
 Tuy nhiên như thử  
 Hội sự hậu tố.<sup>1</sup>

### Dịch:

Đa văn tổng trì  
 Trí huệ viên ngộ  
 Đổ cột cờ phước  
 Hai tay giao phó  
 Ai anh ai em?  
 Cha đó con đó!  
 Tuy là như vậy  
 Vẽ xong giấy trắng.

### Hoặc thuyết kệ viết:

A-Nan đa văn vị dụng công  
 Ma-Đăng-Già nữ sính tà phong  
 Thủy tri đạo lực thiếu kiên cố  
 Chung bị dâm thất khốn quyết cung  
 Phật đành Lãng Nghiêm nhiếp hoàn bản  
 Văn Thủ Sư Lợi trì cứu ứng  
 Kết tập kinh tạng truyền vạn cổ  
 Pháp môn mệnh mạch lưu tây đông<sup>2</sup>

1 多聞總持 慧性圓悟 倒卻剎竿 兩手分付  
 難弟難兄 是子是父 雖然如此 繪事後素

2 阿難多聞未用功 摩登伽女逞邪風  
 始知道力少堅固 終被淫室困厥躬  
 佛頂楞嚴攝還本 文殊師利持救應  
 結集經藏傳萬古 法門命脈流西東

(Tuyên Hóa Thượng Nhân tác).

### Dịch:

*A-Nan đa văn chứa dụng công  
Ma-Đẳng-Già gỡ thói tà phong  
Mới hay đạo lực chứa kiên cố  
Xui nên bị hãm trong nhà dâm  
Văn Thủ Sư Lợi đi cứu ứng  
Dùng chú Lăng Nghiêm giải thoát về  
Kết tập kinh tạng truyền vạn cổ  
Phật pháp khơi dòng khắp tây đông.*

(Thượng Nhân Tuyên Hóa)

### Giảng

**Tôn giả, Vương Xá thành nhân, Hộc-Phạn vương tử, Phật chi tông đệ giả, đa văn đệ nhất.:** Ma-ha Ca-Diếp là tổ sư đời thứ nhất, Tôn giả A-Nan (Ananda) là tổ sư đời thứ nhì. Ngài A-Nan là dân thành Vương-Xá (Rajagrha), con ông hoàng Hộc-Phạn (Dronodana), tức em con chú của đức Phật, là người đa văn bậc nhất. Tất cả những kinh điển Phật nói đều do Tôn giả thuộc lòng mà đọc ra khi kết tập tại núi Kỳ-Xà Quật, trước sự ấn chứng của đại chúng. Phật nói pháp nào Tôn giả cũng ghi nhớ rành mạch rõ ràng không quên, chứng tỏ trí nhớ của Ngài quả là phi thường.

**Nhất nhật văn Ca-Diếp viết: "Sư huynh! Thế Tôn truyền kim lan cà sa ngoại, biệt truyền cá thập ma?":** Một hôm Tôn giả hỏi Ngài Đại Ca-Diếp: "Khi Thế Tôn truyền áo cà-sa cho sư huynh, còn có truyền pháp gì riêng nữa chăng?"

**Ca-Diếp triệu: "A-Nan!" Tôn giả ứng nặc:** Ngài Đại Ca-Diếp liền dùng phương cách gọi: "A-Nan!" Tôn giả liền ứng thanh đáp lại.

**Ca-Diếp viết: "Đảo khước môn tiên sát can trước":** Tổ Ca-Diếp nói: "Xô đổ cột phướn trước cổng cho ta!"

**Hậu Ca-Diếp nãi cáo Tôn giả viết: "Ngã kim niên bất cửu lưu, kim tương Chánh Pháp phó chúc ư nhữ, nhữ thiện thủ hộ.":** Sau đó Ngài Ca-Diếp bảo Tôn giả: "Nay ta già rồi không muốn ở đây lâu nên ta truyền thọ Chánh Pháp Nhãn Tạng cho ông, ông hãy gìn giữ cho khéo". Chữ "phó chúc" có nghĩa là truyền thọ.

**Hậu Tôn giả chuyển phó Pháp ư Thương-Na-Hòa-Tu:** Về sau Tôn giả A-Nan lại giao Chánh Pháp Nhãn Tạng cho Tôn giả Thương-Na-Hòa-Tu (**Ghi chú 1**).

**Ư Hằng hà trung lưu nhập diệt, dũng thân hư không, hiện thập bát biến, nhập Phong phần tấn tam muội:** Ngài A-Nan nhập diệt tại nơi sông Hằng, tức là Ngài viên tịch ở chỗ này. Khi nhập diệt, thân Ngài không nằm chết ở đó, mà bay vút lên không trung và biến hóa mười tám cách. Những ai đã chứng quả có thể biến hóa như vậy, hoặc giả hiện ra lửa phun trên thân, lửa phun dưới thân, hoặc giả trên phun nước,

hay hiện thân lơ lửng trên không, trong tư thế nằm, có lúc thì ngồi, tóm lại thân hình biến hóa trên không trung một cách tự tại. Lúc bấy giờ, gió còn nổi lớn, trời làm sấm sét nữa, đó là do Tôn giả đi vào định, loại định gọi là “phong phẩn tấn”.

**Phân thân tứ phần, nhất phụng Đao-Lợi thiên, nhất phụng Sa-Kiệt-La long cung, nhất phụng Tỳ-Xá-Ly vương, nhất phụng A-Xà-Thế vương. Các các tạo bảo tháp cúng dường:** Sau khi trà-tỳ, xá lợi của Tôn giả chia ra làm 4 phần: một phần cúng dường trời Đao Lợi, một phần cúng dường long cung Sa-Kiệt-La, một phần chia cho vua nước Tỳ-Xá-Ly (Vaishali), một phần chia cho vua A-Xà-Thế (Ajatashatru). Các nơi nhận xá lợi đều cho xây tháp để thờ phượng.

### **Bài Tán**

**Đa văn tổng trì**

**Tuệ tánh viên ngộ**

**Đào khước sát can**

**Lưỡng thủ phân phó**

**Nan huynh nan đệ**

**Thị tử thị phụ**

**Tuy nhiên như thử**

**Hội sự hậu tố.**

**Đa văn tổng trì, tuệ tánh viên ngộ:** Đây là nói về tính cách đa văn của Tôn giả. Số là kể từ lúc đức Phật bắt đầu chuyển pháp luân cho tới khi vào Niết-bàn, Phật nói ra câu nào Tôn giả cũng ghi nhớ hết và có như vậy trong kỳ kết tập, các kinh điển mới được gom lại do công của Tôn giả cùng với sự góp sức của các vị đại A-La-Hán. Tôn giả là người đa văn, cường ký, tức có ý nói Tôn giả đã từng xem nhiều sách, đọc nhiều, lại có trí nhớ bền lâu. Tổng trì có nghĩa là thu tóm hết mọi pháp và giữ hết các ý nghĩa của chúng không bỏ sót. Đây là đặc tính của định tổng trì, khiến cho trí huệ được tròn đầy, chúng tỏ Tôn giả đã ngộ đạo.

**Đào khước sát can, lưỡng thủ phân phó:** Tổ Ca-Diếp bảo Tôn giả xô đổ cột phướn trước cổng, sau đó đưa y bát cho Tôn giả.

**Nan huynh nan đệ, thị tử thị phụ:** Anh em bạn đạo như hai vị kể trên thật khó kiếm ra và cũng khó mà biết được vị nào đáng là cha, còn vị nào là con!

**Tuy nhiên như thử, hội sự hậu tố:** Tuy nói là như vậy, kỳ thực chẳng có gì, hết thảy mọi pháp đều là không. Câu “hội sự hậu tố” có nghĩa là vẽ xong một bức họa trên giấy rồi màu giấy hoàn trở lại trắng bạch, chẳng thấy vết tích gì. Trong các vị có ai học được lối vẽ đó chẳng? Quét sạch mọi pháp, ly hết mọi tướng, chẳng còn gì hết!

### **Bài Kệ:**

**A-Nan đa văn vị dụng công**

**Ma-Đăng-Già nữ sính tà phong**

**Thủy tri đạo lực thiếu kiên cố**

**Chung bị dâm thất khốn quyết cung**

**Phật đánh Lăng Nghiêm nhiếp hoàn bốn**

**Văn Thù Sư Lợi trì cứu ứng**  
**Kết tập kinh tạng truyền vạn cổ**  
**Pháp môn mệnh mạch lưu tây đông.**

**A-Nan đa văn vị dụng công:** Câu này nói Tôn giả A-Nan học nhiều, trí nhớ tốt, nên được gọi là đa văn bậc nhất, nhưng vì Tôn giả không dụng công tu hành khiến cho sự hiểu biết chỉ là một loại “thiền cửa miệng” (khẩu đầu thiền), không phải là sự chứng đắc.

**Ma-Đăng-Già nữ sinh tà phong:** Bởi thiếu sự dụng công nên Tôn giả gặp nạn Ma-Đăng-Già, một cô gái ngoại đạo phái “Hoàng phát”. Cô này nhờ mẹ niệm một câu tà chú, bắt được Tôn giả, rồi làm cho Tôn giả bị mê hoặc.

**Thủ tri đạo lực thiếu kiên cố:** Lúc bấy giờ Tôn giả mới hay rằng mình thiếu sự dụng công nên đạo lực không đủ kiên cố để chống lại.

**Chung bị dâm thất khốn quyết cung:** Vì thiếu đạo lực nên đã bị mê hoặc và khốn đốn vì câu chú Tiên Phạm Thiên của ngoại đạo.

**Phật đánh Lăng Nghiêm nhiếp hoàn bản:** May sao khi ấy đức Phật biết được, cho nên:

*“Đình phóng hào quang, đủ trăm thứ báu, trong hào quang có hoa sen ngàn cánh, có hóa thân Phật, ngồi thể kiết già, đọc bài thần chú. . .”*

Đức Phật nói thần chú Thủ Lăng Nghiêm để giải thoát Tôn giả mang về nơi Phật. Lúc đó vị nào là người đi cứu Tôn giả A- Nan?

**Văn Thù Sư Lợi trì cứu ứng:** Bồ tát Văn Thù Sư Lợi dùng thần chú này đi cứu Tôn giả.

**Kết tập kinh tạng truyền vạn cổ:** Bởi có cứu được Tôn giả nên đến hồi kết tập, Pháp bảo của Phật mới được gom hết lại. Phật nói ra bất luận trong thời gian nào Ngài A-Nan cũng tụng ra được. Có như vậy từng bộ kinh điển mới được truyền lại đến ngày nay và mãi mãi không bị đứt đoạn.

**Pháp môn mệnh mạch lưu tây đông:** Giòng Phật pháp truyền qua Trung Hoa, rồi truyền khắp phương tây, phương đông, Xem như vậy thì công lao của Tổ A-Nan thật là vĩ đại, chúng ta phải ghi nhớ điều đó!

*Thượng nhân Tuyên Hóa giảng ngày mồng 1 tháng 11 năm 1983*

**Ghi chú 1:** Cảnh Đức Truyền Đăng Lục, quyển 1 ghi như sau:

...Tôn giả A-Nan lại nghĩ rằng: “Nếu ta tới riêng một nước nào để vào Niết-bàn, ắt sẽ có chuyện tranh giành giữa các nước với nhau ; vậy ta phải hóa độ tất cả một cách bình đẳng.” Tổ bèn đi ra giữa dòng sông Hằng để viên tịch. Lúc ấy sông núi đất đai nổi lên chấn động sáu cách. Năm trăm tiên nhân trên núi Tuyết trông thấy điềm lành này liền bay thẳng tới, đánh lễ dưới chân Tôn giả, quỳ xuống bạch rằng: “Chúng con phải

chúng pháp Phật tại nơi trưởng lão, nguyện trưởng lão từ bi độ thoát cho chúng con.” Ngài A-Nan lắng lễ ứng thuận, hóa phép biến sông Hằng thành đất vàng rồi nói các pháp lớn cho các tiên nghe.

Tôn giả lại nghĩ: “Các đệ tử đã được độ nên tới đây tập hợp,” Trong chốc lát năm trăm vị La-hán ở trên không trung bay xuống để cho các vị tiên xuất gia thọ giới. Trong số tiên nhân có hai vị La-hán, một là Thương Na Hòa Tu, còn vị thứ hai là Mạt Điền Để Ca. Tôn giả biết đây là pháp khí, bèn nói Thương Na Hòa Tu rằng: “Lúc xưa Thế Tôn giao phó Chánh Pháp Nhãn Tạng cho Ngài Đại Ca-Diếp, khi Tổ Ca-Diếp vào định thì giao phó cho ta. Nay ta sắp vào Niết-bàn, nên lại giao phó cho người, người thọ giáo nơi ta, hãy nghe bài kệ này:

Bổn lai phó hữu pháp  
Phó liễu ngôn vô pháp  
Các các tu tự ngộ  
Ngộ liễu vô vô pháp.<sup>1</sup>

Dịch:

*Bổn lai truyền có pháp  
Truyền rồi nói không pháp  
Mỗi người cần tự ngộ  
Ngộ rồi không không pháp*

**Chương trình tu học hàng tuần tại chùa Berkeley:**

**<http://www.berkeleymonastery.org/classes-and-events.html>**

2304 McKinley Avenue, Berkeley, CA. 94703. Tel. (510) 848-3440

**Chương trình tu học hàng tuần tại chùa Kim Thánh:**

**Chùa Kim Thánh 11455 Clayton Road, San Jose, CA 95127** có tổ chức nhiều sinh hoạt tu học Phật Pháp cho người lớn và lớp học ngày Chủ Nhật cho trẻ em. Ngoài ra, hằng tháng Thầy Hằng Thật và Thầy Hằng Toàn có đến thuyết pháp tại Chùa Kim Thánh, có phần tiếng Việt. Xin liên lạc Chùa Kim Thánh, số (408) 923-7243 để biết thêm chi tiết.

---

1 本來付有法 付了言無法  
各各須自悟 悟了無無法

# KỆ KHAI THỊ NIỆM PHẬT

## Hám Sơn Đại sư

Niệm Phật bốn vi siêu sanh tử  
Tiên tu yếu thức sanh tử tâm  
Si ái tiện thị sanh tử căn  
Bất bạt kỳ căn nan giải thoát  
Si ái tức thị niệm Phật tâm  
Tức tương niệm Phật đoạn si ái  
Si ái nhược năng niệm niệm đoạn  
Tâm tâm Di Đà toàn thân hiện  
Tức thử tiện thị chân tinh tấn  
Bất khả nhất niệm tạm vong khước  
Tịnh Độ tự tại Tịnh Tâm trung  
Bất đặc hướng ngoại biệt tầm mịch

**Trích từ "Mộng Du Tập"**  
**Hạnh Huệ chuyển dịch**

Dịch:  
*Niệm Phật vốn vì siêu sanh tử  
Trước phải cần biết tâm tử sanh  
Si ái chính là rễ tử sanh  
Không nhổ rễ này khó giải thoát  
Si ái tức là tâm niệm Phật  
Tức đem niệm Phật dứt si ái  
Si ái nếu hay niệm niệm đoạn  
Tâm tâm Di Đà toàn thân hiện  
Đây tức chính là chân tinh tấn  
Chẳng thể tạm quên trong một niệm  
Tịnh Độ ở ngay trong tâm tịnh  
Chẳng được tìm kiếm ở bên ngoài*



---

## Vạn Phật Bảo Sám

Cứ vào mùa xuân hàng năm, Vạn Phật Thành có tổ chức **lạy sám Vạn Phật**. Lễ sám căn cứ vào **Kinh Phật Thuyết Vạn Phật Danh**. Kinh Hoa Nghiêm dạy:

**Như Lai rất khó được thấy, nghe**  
**Chúng sanh ước kiếp mới gặp đặng.**

Thời Mạt Pháp, nghe được tên Phật, thấy được tượng Phật đã là nhân duyên thù thắng lắm. Nay nhờ sám Vạn Phật, chúng ta sẽ nghe, sẽ đọc tụng, lễ lạy, cúng dường tán thán hơn mười ngàn đức Phật. Thật công hạnh nào thù thắng bằng! Đức Phật vốn luôn hiện tiền phóng quang gia bị cho chúng sanh. Chỉ bởi ta phiền não, ngu ám, chẳng thành tâm nên ta chẳng tiếp xúc được từ quang của Ngài. Do đó trọng tâm của sám Vạn Phật là để chúng ta, với phương pháp lễ lạy chư Phật, chân thành sám hối với tự tâm và với Phật, mọi lỗi lầm, ác nghiệp đã tạo. Đức Thế Tôn dạy rằng hễ ai cung kính, thành tâm lễ Phật thì vô lượng tội nghiệp tức thời tiêu diệt, vô biên phước đức đồng thời cụ túc.

Lễ Vạn Phật Sám sẽ kéo dài từ ngày 8 tháng 5 (nhằm vào lễ Phật Đản) đến ngày 31 tháng 5.

Thời khóa tu sám sẽ rất tinh tấn và trang nghiêm theo đúng truyền thống do chư Tổ đặt ra. Sám pháp bao quát cầu an, cầu siêu và hồi hướng.

Các vị đạo hữu có lòng tham dự Pháp Hội thù thắng này xin liên lạc với Vạn Phật Thành (707) 462-0939.

# Hư Vân Hòa Thượng Họa Truyện

## #53. Tinh Thần Khôi Phục, Tiếp Tục Hành Hương

Người hành khất hỏi: “Thầy cầu điều gì mà đi triều bái danh sơn?”

Ngài trả lời: “Tôi từ lúc sanh ra không được trông thấy mẹ, nên dùng cách này để báo đáp ơn sâu.”  
-Đường xa, trời lạnh, lại còn vác hành lý thì biết bao giờ mới tới nơi? Tôi khuyên thầy đừng đi bái hương nữa!

Ngài đáp: “Đã có lời nguyện, nên chẳng kể tháng năm, xa gần.”

Người hành khất nói: “Khó thay lời nguyện đó! Hiện nay, đường lộ mênh mông, kiếm không rõ lối, thầy hãy theo dấu chân của tôi lúc đến đây mà đi vậy! Từ đây sẽ tới núi Tiểu Kim Sơn, rồi tới Mạnh Châu.”

Nói xong, người hành khất chào từ biệt.

Kệ tán của Hòa Thượng Tuyên Hóa :

Bách chiết bất niều thiết thạch tâm,  
Cử thế vô tỷ sa trùng kim.  
Kỳ báo thân ân dư bất nhu,  
Tam bộ nhất bái hựu khởi trình.

Nghĩa là:

*Gian khổ chẳng sờn tâm sắt đá,  
Đãi vàng trong cát, khó ai bằng.  
Cù lao nguyện báo, lòng chuyên nhất,  
Ba bước một lạy lại lên đàng.*



### Dharma Realm Buddhist Association

11455 Clayton Rd.,  
San Jose, CA 95127, USA  
Tel. (408) 923-7243 Fax. (408) 923-1064  
E-mail: bodehai@yahoo.com  
www.dharmasite.net/bodehai  
www.dharmasite.net/khaithi  
www.chuavanphat.org  
www.bttsonline.org  
www.cttbusa.org  
www.drba.org

Non-Profit Org.  
U.S. Postage  
PAID  
Permit No. 34  
Sunnyvale, CA

To: \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

\* Bồ Đề Hải phát hành 3 tháng một lần. Mọi thư từ, góp ý hay thỉnh báo xin thư về Dharma Realm Buddhist Association. Chi phiếu hỗ trợ công đức ấn hành, xin đề: DRBA/Vietnamese Account.